

SAFETY JOGGER TACTICAL

Light

DRAGON S3

Giày chiế t **toàn** diệu n nh iữa ẹ cắt g

Safety Jogger **DRAGON S3** là **trung đa** năng, **nhẹ** và **bền** bỉ, **lý** tưởng cho các chuyên gia trong ngành ô tô, điệ n t ử và h ơn th ế nữa.



BLK

CO_2 9.14 kg

Những vật liệu cao cấp	may, da không thấm nước
lót bên trong	i tái chế lưới
trong Đ	ệm chân SJ làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế)
iữa đế g	i không dệt vả
ngoài Đ	Philon/cao su
u Đứng đầ	Nanocarbon
i Loạ	S3 / SRC, ESD
Phạm vi kích thước	EU 35-47 / UK 3.0-12.0 / US 3.0-13.0 JPN 21.5-31 / KOR 230-310
ng lượng t thép	0.600 kg
ẩn hồi êu chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011





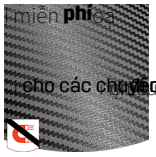
S3
Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường ẩm cao và có dầu. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại đế và nghiền nát bàn chân.



SRC
rước là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày bảo hộ lao động. Giày SRC vượt qua cả bài kiểm tra SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.



X
ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và ngăn chặn sự bắt lửa do tích điện. ện trở giữa 100 KiloOhm và 100 MegaOhm.



miễn phí oa
Kim l
Giày an toàn không có giày an toàn thông thường. Chúng cũng cho các chuyên gia trong ngành giày.



Mũi giày an toàn bằng **nano-carbon**
Vật liệu công nghệ cao siêu nhẹ, không dẫn điện và không chứa kim l



T
ấm lót chân T chống tĩnh mái có thể tháo rời, dẫn hướng và hấp thụ sốc ở gót chân và bàn T thoáng khí và hút ẩm.
SJ BỌ

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp n:

lĩnh vự c ô tô. Thự c phẩm & Ngành công nghiệ p ặt thiế n thu

ường: **Môi** t

Bề mặt cự c mịn ờn, **mội** ẩm ư ớt

Cac hương **dân ba#o tri:**

éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phẩ cách hà nhiệ Không trên lò s

K

	Sự **miêu** t ả	**EN ISO 20345**	ế t ả	ơn vị u	**đo** l	Đ ờn g q
Nhữ n g vật lt **mềm, da không** thấm nư ớc **cao** cấp h ơn						
	Top: khả năng ấm ớ h ơ	? 0.8		3.5	ờ	mg/cm/g
	Top: h ệ số ớ h ơ	? 15		33		mg/cm2
ót bên trong	i **tái** ch ế ớ					
	L ớp lót: ấm ớ h ơ	? 2		68.4	ờ	mg/cm/g
	lót: h ệ số ớ h ơ	? 20		547		mg/cm2
rong Đ ệ m **chân SJ làm** t ừ **mút tái** ch ế **(96%** vật l iệu **tái** ch ế)						
	ệ m chân: Đ ch ố n g mài mòn (khô/ ư ớt) (chu kỳ)	25600/12800		25600/12800		chu kỳ
goài Đ	**Philon/cao su**					
	Ch ố m ả g mài mòn ế ngoài (	? 150		65		mm
	a đế ngoài SRA- gót chân	? 0.28		0.46		ma sát
	a đế ngoài SRA- Phầ t g	? 0.32		0.39		ma sát
	a đế ngoài SRB- gót chân	? 0.13		0.14		ma sát
	ế ngoài SRB- phầ n g	? 0.18		0.18		ma sát
	Giá t g tĩnh điệ n	0.1 - 1000		N/A		megaohm
	Giá t	0.1 - 100		22		megaohm
	Hấp thụ năng l ợ gót chân ủ	? 20		21		J
Đ ứ n g đầ	**Nanocarbon**					
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)	N/A		N/A		mm
	Mũi bảo h ộ ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 10kN)	N/A		N/A		mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)	? 14		16.0		mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)	? 14		17.0		mm

kích thước thép: 42

a chúng tôi, khuyến cáo thay thế nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh thái:

Đ

	Sự **miêu** t ả	ế t ả	ơn vị u	**đo** l	Đ ờn g q
i **CO phát** thả					
	V ật l iệu		6.85		kg
	Bao bì		0.13		kg
	ất Sản x u		1.90		kg
	Chuyên ch ở		0.26		kg
			9.14 kg CO2/ cặp		

	Sự **miêu** t ả	ế t ả	K u	q
ệ vật l Tiệ **tái** ch ế				
	Product		15%	
	Bao bì		99%	

Tính toán CO2:

rị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] Giầy đối.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com